

BÀI: VOCABULARY – 3. PROGRESS CHECK

UNIT 3: ALL ABOUT FOOD

MÔN: TIẾNG ANH – RIGHT ON! - LỚP 6



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Trả lời câu hỏi phần Vocabulary – 3. Progress Check trang 66 Tiếng Anh 6 Right on!

Vocabulary

1. Choose the correct word.

(Chọn từ đúng.)

1. **Chop/Add** the onions with a **whisk/knife**.
2. **Grate/Beat** the eggs with a **grater/whisk**.
3. To make potato chips, **mix/peel** the potatoes and **slice/mix** them thin.

Lời giải chi tiết:

1. Chop - knife	2. Grate - grater	3. peel - slice
-----------------	-------------------	-----------------

1. **Chop** the onions with a **knife**.

(Dùng dao băm nhỏ hành tây.)

2. **Beat** the eggs with a **whisk**.

(Đánh trứng bằng máy đánh trứng.)

3. To make potato chips, **peel** the potatoes and **slice** them thin.

(Để làm khoai tây chiên, bạn hãy gọt vỏ khoai tây và cắt lát mỏng.)

2. Circle the odd word out.

(Khoanh chọn từ không cùng loại.)

1. Vegetables: onions - rice - lettuce - cucumber
2. Fruit: cherries - strawberries - chicken - oranges
3. Dairy products: tea - milk - butter - cheese
4. Grain: bread - flour - cereal - fish

Phương pháp:

1. Rau: hành - cơm - xà lách - dưa leo
2. Trái cây: quả anh đào - dâu tây - thịt gà - cam
3. Các sản phẩm từ sữa: trà - sữa - bơ - phomai
4. Ngũ cốc: bánh mì - bột mì - ngũ cốc - cá

Lời giải chi tiết:

1. rice

2. chicken

3. tea

4. fish